TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 08-4-2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Liễu** và ông **Lê Đình Khôi**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà **Lại Thị Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 418/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thùy L, sinh năm: 1999

Nơi cư trú: ấp 3, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Anh Lý Trí H, sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai

(chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/8/2024, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn là chị Vũ Thị Thùy L trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh Lý Trí H sau thời gian tìm hiểu yêu thương thì tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lộc và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 18/5/2020. Đời sống hôn nhân của vợ chồng anh hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xung đột, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh H không quan tâm chăm sóc gia đình. Từ giữa năm 2024 cho đến nay chị và anh H đã không còn sống chung với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay không còn tình cảm yêu thương với anh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: chị L và anh H có 01 con chung là Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020. Khi ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của bị đơn anh Lý Trí H tại bản tự khai như sau:

Về quan hệ hôn: anh H thừa nhận vợ chồng kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ngày 18/5/2020. Đời sống hôn nhân của vợ chồng hạnh phúc có đôi lúc xảy ra mâu thuẫn nhưng đó chỉ là mâu thuẫn nhỏ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh và chị L có 01 con chung là Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020. Trường hợp chị L vẫn giữ yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý giao cháu B cho chị L nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tống đạt cho các đương sự đảm B theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm B thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị L. Cho chị Vũ Thị Thùy L được ly hôn với anh Lý Trí Hải.

- Về con chung: Giao con chung là Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020 cho chị L nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị L không yêu cầu.

- Về tài sản: các đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: không có nên không xem xét.

- Về án phí: chị Vũ Thị Thùy L pH chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bị đơn anh Lý Trí H cư trú tại xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: chị L yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Lý Trí Hải, tranh chấp nuôi con chung là Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020 nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: chị Vũ Thị Thúy L là nguyên đơn; anh Lý Trí H là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H vắng mặt mà không có lý do chính đáng; chị L có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về đường lối giải quyết vụ án:

[5.1] Về hôn nhân: chị L, anh H tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 18/5/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, hôn nhân giữa chị L, anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật ghi nhận và B vệ.

Trên cơ sở lời khai của các đương sự thể hiện: đời sống hôn nhân của vợ chồng chị L, anh H hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau. Từ tháng 6/2024 cho đến nay, chị L, anh H đã không còn sống chung với nhau, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, không còn thực hiện quyền và nghĩa vụ chung của vợ chồng. Chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn nhưng anh H không đồng ý ly hôn vì cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là quá nhỏ và mong muốn vợ chồng được về đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng và lời khai của các được sự thể hiện: Hiện nay vợ chồng chị L, anh H đã không còn sống chung, anh H mong muốn vợ chồng về sống đoàn tụ nhưng không có thiện chí và không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình thì yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh H là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: các bên thỏa thuận giao cháu Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020 cho chị Vũ Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm thời anh H không pH thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ trong việc đi lại thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này. Vì quyền và lợi ích của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5.3] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: chị Vũ Thị Thùy L pH chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 68, 147, 207, 220, 227, 228, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 19, 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị Thùy L. Chị Vũ Thị Thùy L được ly hôn với anh Lý Trí H.

Về con chung: Giao cháu Lý Thiên B, sinh ngày 23/12/2020 cho chị Vũ Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, anh Lý Trí H không pH thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ trong việc đi lại thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này. Vì quyền và lợi ích của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

- Về án phí: chị Vũ Thị Thùy L pH chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0013431 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú. Chị L đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phú Lộc (để ghi vào sổ hộ tịch ĐK ngày 18/5/2020)
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn